

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày 16/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mạc Minh Quang**.

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Huy Hiểu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Nguyên Đăng**, ông **Nguyễn Đức Hạnh**
và bà **Nguyễn Thị Bích Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Lưu Nam Thương** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 25/01/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 03/4/2018 đối với:

- Bị cáo: **Nguyễn Văn H**; Sinh năm: 1987;

ĐKHKT và chỗ ở: khu V, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A1 và bà Phạm Thị A2, có vợ là Trần Thị A3 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/09/2017, chuyển tạm giam từ ngày 09/09/2017 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Đ- Luật sư của Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương (Luật sư chỉ định-có mặt tại phiên tòa).

- Những người chứng kiến:

+ Anh Vũ Minh C, sinh năm 1972; Trú tại: đường P, phường N, quận L, Hải Phòng. (vắng mặt)

+ Anh Phạm Văn L, sinh năm 1972; Trú tại: đường P, phường N, quận L, Hải Phòng (Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1966; Trú tại: xã A, huyện V, Hải Phòng. (vắng mặt)

+ Chị Phạm Thị M, sinh năm 1985; Trú tại: xã S, huyện V, Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2017 Nguyễn Văn H vào thành phố Hồ Chí Minh tìm việc làm. Do không xin được việc làm phù hợp nên 9 giờ ngày 01/9/2017 Nguyễn Văn H đến bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh để đi xe khách về nhà ở khu V, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây Nguyễn Văn H gặp 1 người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết thuê chuyển ma túy ra bến xe Niệm nghĩa, thành phố Hải Phòng. Do đang cần tiền để về nên Nguyễn Văn H đồng ý. Người đàn ông này đưa cho H một túi nilon màu xanh (loại túi đựng áo mưa) kích thước 22,5 x 26,5cm, bên trong có 01 túi nilon kích thước 20 x 28,5cm đựng chất tinh thể màu trắng và trả công vận chuyển trước là 1.000.000 VNĐ, dặn khi về đến bến xe Niệm nghĩa có người ra nhận sẽ trả hết tiền công vận chuyển. H cho người đàn ông này số điện thoại của H rồi mua vé xe khách giường nằm loại 30 chỗ của xe biển số 15B - 002.xx lên nằm tại giường A8 để về. Khoảng 8 giờ ngày 03/9/2017 khi xe ô tô biển số 15B - 002.xx đến khu vực ngã tư Quý Cao, địa phận xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Hà kiểm tra bắt quả tang H thu giữ chiếc túi nilon đựng ma túy cùng một chiếc ba lô màu hồng đựng tư trang hành lý cá nhân gồm quần, áo, dây sạc điện thoại, tai nghe, 01 đôi giày...và 240.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu vàng nhạt đang mang theo người.

Tại kết luận giám định số 350 ngày 05/9/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định có trọng lượng là 971,999 gam Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 04/VKS-HS ngày 11/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm e khoản 4 điều 194 của Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo H xác định vì cần tiền về quê nên H đã đồng ý vận chuyển thuê ma túy từ bến xe miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Hải Phòng và khi đến Quý Cao, Nguyên Giáp, Tứ Kỳ, Hải Dương thì bị phát hiện. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Hải Dương bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Người bào chữa cho bị cáo H trình bày:* Nhất trí với quan điểm mà VKSND tỉnh đã truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và phân tích tính chất hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án áp dụng hình phạt nhẹ nhất và phù hợp đối với bị cáo.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phân tích các tình tiết của vụ án, xác định lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ do vậy giữ nguyên truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:*

+ Căn cứ điểm e khoản 4 điều 194 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí tòa án. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: đề nghị Tòa án trả lại cho bị cáo những đồ dùng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và truy thu số tiền 1.000.000đ của bị cáo.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa lời khai của bị cáo H hợp với B bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/9/2017 tại bến xe Miền Đông, thành

phố Hồ Chí Minh Nguyễn Văn H đã nhận vận chuyển thuê 971,999 gam Ketamine cho một người đàn ông chưa xác định rõ tên, địa chỉ về bến xe Niệm Nghĩa, thành phố Hải Phòng, đã nhận trước tiền công vận chuyển là 1.000.000 đồng. Khoảng 8 giờ ngày 03/9/2017 khi Nguyễn Văn H mang số ma túy trên đang đi trên xe ô tô khách biển kiểm soát số 15B - 002.xx đến khu vực ngã tư Quý Cao, địa phận xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương thì bị Công an huyện Thanh Hà bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể mà Luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 194 BLHS năm 1999 nay là Điều 250 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy VKSND tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép các chất ma túy” là đúng pháp luật. Do trọng lượng chất ma túy là 971,999 gam Ketamine nên VKSND tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo theo điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS năm 1999 nay là điểm e khoản 4 Điều 250 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Xét tính chất nguy hiểm của hành vi, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; ngoài ra bị cáo có ông bà nội được người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì HĐXX sẽ xem xét áp dụng các tình tiết này khi quyết định đình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy bị cáo là người chưa từng vi phạm pháp luật, nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng xét tính chất hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã vận chuyển khối lượng ma túy lớn từ Nam ra Bắc để hưởng lợi, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật. Do vậy cần phải xử nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian dài theo quy định của pháp luật mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đáp ứng thực hiện nhiệm vụ đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm đặc biệt nguy hiểm này.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với các vật chứng là đồ dùng cá nhân của bị cáo mà cơ quan điều tra đã thu giữ không liên quan đến vụ án thì cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với toàn bộ số ma túy bị thu giữ hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

+ Số tiền 1.000.000đ là tiền công bị cáo vận chuyển ma túy là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Hiện đã thu giữ được 240.000đ nên truy thu của bị cáo số tiền 760.000đ.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, người đàn ông thuê bị can H vận chuyển trái phép chất ma túy và người sẽ nhận ma túy từ bị can H không làm rõ được cụ thể là ai nên không có căn cứ để xử lý.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên cũng như luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về nhiệm vụ quyền hạn của mình, các hành vi và quyết định tố tụng đều có căn cứ và phù hợp đảm bảo quyền, nghĩa vụ của bị can, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- *Về hình phạt:* Xử bị cáo **Nguyễn Văn H** 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 03/09/2017.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng nhạt; 01 sim điện thoại, 01 tai nghe điện thoại, 01 sạc pin điện thoại dự phòng, 01 ba lô, 01 quần dài, 01 áo phông trắng, 01 đôi giày màu đen, 02 quần lót.

+Tịch thu cho tiêu hủy 01 bì niêm phong số 350/KLGD-PC54 là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương).

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn văn H số tiền 1.000.000đ sung quỹ nhà nước, hiện đã thu giữ được 240.000đ của bị cáo (đang được gửi tại kho bạc nhà nước Hải Dương theo biên bản giao nhận tài sản số 01/BBGN-KBNNHD ngày 13/9/2017 giữa công an tỉnh Hải Dương và Kho bạc nhà nước Hải Dương), bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 760.000đ (bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Phòng CSĐT tội phạm về TTXH;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THA dân sự tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu Tòa; Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Minh Quang